

Số: /2022/TT-BNV

Hà Nội, ngày tháng năm 2022

DỰ THẢO

THÔNG TƯ

Hướng dẫn về vị trí việc làm công chức lãnh đạo, quản lý; nghiệp vụ chuyên môn dùng chung; hỗ trợ, phục vụ trong cơ quan, tổ chức hành chính và vị trí việc làm chức danh nghề nghiệp chuyên môn dùng chung; hỗ trợ, phục vụ trong đơn vị sự nghiệp công lập

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Nghị định số 34/2017/NĐ-CP ngày 03 tháng 4 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Nội vụ;

Căn cứ Nghị định số 62/2020/NĐ-CP ngày 01 tháng 6 năm 2020 của Chính phủ về vị trí việc làm và biên chế công chức;

Căn cứ Nghị định số 106/2020/NĐ-CP ngày 10 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ về vị trí việc làm và số lượng người làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Tổ chức - Biên chế;

Bộ trưởng Bộ Nội vụ ban hành Thông tư hướng dẫn về vị trí việc làm công chức lãnh đạo, quản lý; nghiệp vụ chuyên môn dùng chung; hỗ trợ, phục vụ trong cơ quan, tổ chức hành chính và vị trí việc làm chức danh nghề nghiệp chuyên môn dùng chung; hỗ trợ, phục vụ trong đơn vị sự nghiệp công lập.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

1. Thông tư này quy định vị trí việc làm công chức lãnh đạo, quản lý; nghiệp vụ chuyên môn dùng chung; hỗ trợ, phục vụ trong cơ quan, tổ chức hành chính và vị trí việc làm chức danh nghề nghiệp chuyên môn dùng chung; hỗ trợ, phục vụ trong đơn vị sự nghiệp công lập.

2. Vị trí việc làm quy định tại Thông tư này bao gồm: danh mục vị trí việc làm; bản mô tả công việc và khung năng lực đối với từng vị trí việc làm.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Các cơ quan, tổ chức hành chính từ trung ương đến cấp huyện.
2. Các đơn vị sự nghiệp công lập.

Điều 3. Nguyên tắc xác định vị trí việc làm

1. Vị trí việc làm công chức lãnh đạo, quản lý; nghiệp vụ chuyên môn dùng chung; hỗ trợ, phục vụ trong cơ quan, tổ chức hành chính được xác định trên cơ sở nguyên tắc quy định tại Điều 3 Nghị định số 62/2020/NĐ-CP ngày 01 tháng 6 năm 2020 của Chính phủ về vị trí việc làm và biên chế công chức.

2. Vị trí việc làm chức danh nghề nghiệp chuyên môn dùng chung; hỗ trợ, phục vụ trong đơn vị sự nghiệp công lập được xác định trên cơ sở nguyên tắc quy định tại Điều 3 Nghị định số 106/2020/NĐ-CP ngày 10 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ về vị trí việc làm và số lượng người làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập và được áp dụng tương tự như đối với các vị trí việc làm nghiệp vụ chuyên môn dùng chung và hỗ trợ, phục vụ trong cơ quan, tổ chức hành chính.

Điều 4. Danh mục vị trí việc làm, bản mô tả và khung năng lực của vị trí việc làm

1. Danh mục vị trí việc làm

a) Danh mục vị trí việc làm công chức lãnh đạo, quản lý trong các cơ quan, tổ chức hành chính: Quy định tại Phụ lục I.

b) Danh mục vị trí việc làm nghiệp vụ chuyên môn dùng chung trong các cơ quan, tổ chức hành chính, bao gồm:

- Danh mục vị trí việc làm nghiệp vụ chuyên môn dùng chung, gồm: Thanh tra (được sử dụng chung với các vị trí việc làm nghiệp vụ chuyên ngành thuộc ngành, lĩnh vực thanh tra); hợp tác quốc tế; pháp chế; tổ chức cán bộ, thi đua khen thưởng (được sử dụng chung với vị trí việc làm công chức nghiệp vụ chuyên ngành thuộc ngành, lĩnh vực nội vụ); văn phòng; kế hoạch, tài chính): Quy định tại Phụ lục II.

- Cơ quan, tổ chức hành chính được sử dụng một số vị trí việc làm thuộc danh mục vị trí việc làm nghiệp vụ chuyên ngành do Bộ quản lý ngành, lĩnh vực hướng dẫn để xác định danh mục vị trí việc làm nghiệp vụ chuyên môn dùng chung.

c) Danh mục vị trí việc làm hỗ trợ, phục vụ trong các cơ quan, tổ chức hành chính: Quy định tại Phụ lục III.

d) Danh mục vị trí việc làm chức danh nghề nghiệp chuyên môn dùng chung trong các đơn vị sự nghiệp công lập, bao gồm:

- Danh mục vị trí việc làm chức danh nghề nghiệp chuyên môn dùng chung, gồm: Hợp tác quốc tế; pháp chế; tổ chức cán bộ, thi đua khen thưởng (được sử dụng chung với vị trí việc làm công chức nghiệp vụ chuyên ngành thuộc ngành, lĩnh vực nội vụ); văn phòng (trong đó có 02 vị trí về lưu trữ được sử dụng chung với vị trí việc làm chức danh nghề nghiệp chuyên ngành thuộc ngành,

lĩnh vực nội vụ); kế hoạch, tài chính: Quy định tại Phụ lục IV.

- Đơn vị sự nghiệp công lập được sử dụng một số vị trí việc làm thuộc danh mục vị trí việc làm chức danh nghề nghiệp chuyên ngành do Bộ quản lý ngành, lĩnh vực hướng dẫn để xác định danh mục vị trí việc làm chức danh nghề nghiệp chuyên môn dùng chung.

đ) Danh mục vị trí việc làm hỗ trợ, phục vụ trong các đơn vị sự nghiệp công lập: Quy định tại Phụ lục V.

2. Bản mô tả công việc và khung năng lực của vị trí việc làm

Bản mô tả công việc và khung năng lực của vị trí việc làm công chức lãnh đạo, quản lý; nghiệp vụ chuyên môn dùng chung; hỗ trợ, phục vụ trong cơ quan, tổ chức hành chính và vị trí việc làm chức danh nghề nghiệp chuyên môn dùng chung; hỗ trợ, phục vụ trong đơn vị sự nghiệp công lập: Quy định tại Phụ lục VI.

Điều 5. Hiệu lực thi hành

Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày tháng năm 2022.

Điều 6. Trách nhiệm thi hành

1. Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, các cơ quan, tổ chức, đơn vị và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Thông tư này.

2. Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc, đề nghị phản ánh về Bộ Nội vụ để được hướng dẫn, giải quyết./.

BỘ TRƯỞNG

Nơi nhận:

- Thủ tướng Chính phủ;
- Các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các Bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Ủy ban Quản lý vốn nhà nước tại Doanh nghiệp;
- Ủy ban Giám sát tài chính Quốc gia;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL (Bộ Tư pháp);
- Sở Nội vụ các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Công báo, Website Chính phủ;
- Cổng thông tin điện tử Bộ Nội vụ;
- Bộ Nội vụ: Bộ trưởng, Thứ trưởng, các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ;
- Lưu: VT, TCBC.

Phạm Thị Thanh Trà

